

SỞ GD&ĐT ĐẮK LẮK
TRƯỜNG THPT CƯ M'GAR

DANH SÁCH LỚP 10A01 NĂM HỌC 2026 - 2027

Môn học lựa chọn: **Lý, Hóa, Sinh, Tin học.** Chủ đề học tập lựa chọn: **Toán, Lý, Hóa**

TT	Lớp	Họ và tên	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
1	10A01	Hồ Vũ Thuỳ An	An	17/05/2011	Nữ	Kinh	
2	10A01	Nguyễn Hồng An	An	10/01/2011	Nam	Kinh	
3	10A01	Nguyễn Đình Quốc Anh	Anh	02/12/2011	Nam	Kinh	
4	10A01	Nguyễn Hữu Bảo	Bảo	02/01/2011	Nam	Kinh	
5	10A01	Võ Quỳnh Chi	Chi	26/06/2011	Nữ	Kinh	
6	10A01	Ngô Thị Linh Đan	Đan	20/06/2011	Nữ	Kinh	
7	10A01	Trần Thị Ánh Dương	Dương	29/05/2011	Nữ	Kinh	
8	10A01	Đinh Thị Trà Giang	Giang	09/12/2011	Nữ	Kinh	
9	10A01	Phạm Quỳnh Giao	Giao	23/05/2011	Nữ	Kinh	
10	10A01	Triệu Thị Hà	Hà	04/04/2011	Nữ	Dao	
11	10A01	Trần Gia Hân	Hân	17/07/2011	Nữ	Kinh	
12	10A01	Huỳnh Lê Nguyên Hân	Hân	08/02/2011	Nữ	Kinh	
13	10A01	Bùi Nguyễn Minh Hiếu	Hiếu	17/06/2011	Nam	Kinh	
14	10A01	Võ Thái Quỳnh Hương	Hương	03/12/2011	Nữ	Kinh	
15	10A01	Dương Gia Khang	Khang	04/12/2011	Nam	Kinh	
16	10A01	Phan Hồ Ngọc Lan	Lan	06/12/2011	Nữ	Kinh	
17	10A01	Phạm Thị Thùy Linh	Linh	15/01/2011	Nữ	Kinh	
18	10A01	Phạm Nguyễn Khánh Linh	Linh	10/10/2011	Nữ	Kinh	
19	10A01	Nguyễn Thị Trúc Ly	Ly	06/07/2011	Nữ	Kinh	
20	10A01	Nguyễn Quang Mạnh	Mạnh	08/09/2011	Nam	Kinh	
21	10A01	Mai Quốc Nam	Nam	24/03/2011	Nam	Kinh	
22	10A01	Trương Công Nam	Nam	13/02/2011	Nam	Kinh	
23	10A01	Nguyễn Thiện Nhân	Nhân	27/05/2011	Nam	Kinh	
24	10A01	Hoàng Nguyễn Yến Nhi	Nhi	19/10/2011	Nữ	Kinh	
25	10A01	Nguyễn Đàm Trang Nhung	Nhung	09/11/2011	Nữ	Kinh	
26	10A01	Nguyễn Cao Đại Phát	Phát	03/09/2011	Nam	Kinh	
27	10A01	Huỳnh Tấn Phong	Phong	12/02/2011	Nam	Kinh	
28	10A01	Nguyễn Thị Ngọc Phương	Phương	21/01/2011	Nữ	Kinh	
29	10A01	Trần Bảo Quốc	Quốc	19/01/2011	Nam	Kinh	
30	10A01	Nguyễn Thị Nhật Quỳnh	Quỳnh	28/09/2011	Nữ	Kinh	
31	10A01	Vũ Thị Hoàng Quỳnh	Quỳnh	20/11/2011	Nữ	Kinh	
32	10A01	Nguyễn Thị Thanh Thảo	Thảo	12/06/2011	Nữ	Kinh	
33	10A01	Nguyễn Thị Phương Thảo	Thảo	04/11/2011	Nữ	Kinh	
34	10A01	Nguyễn Thị Anh Thoa	Thoa	02/02/2011	Nữ	Kinh	
35	10A01	Hồ Anh Thư	Thư	14/03/2011	Nữ	Kinh	
36	10A01	Nguyễn Bùi Khánh Uyên	Uyên	04/03/2011	Nữ	Kinh	
37	10A01	Trần Thị Thảo Vân	Vân	01/08/2011	Nữ	Kinh	
38	10A01	Phan Kiều Vi	Vi	23/06/2011	Nữ	Nùng	
39	10A01	Phạm Dương Hải Vi	Vi	21/06/2011	Nữ	Kinh	
40	10A01	Nguyễn Quang Vinh	Vinh	11/11/2011	Nam	Kinh	
41	10A01	Trần Đình Vũ	Vũ	10/01/2011	Nam	Kinh	
42	10A01	Triệu Thị Kiều Vy	Vy	25/06/2011	Nữ	Nùng	
43	10A01	Trần Ngọc Hoài Vy	Vy	05/04/2011	Nữ	Kinh	
44	10A01	Nguyễn Thị Hà Vy	Vy	11/04/2011	Nữ	Kinh	

Quảng Phú, ngày 18 tháng 8 năm 2026

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

Lê Văn Hào

SỞ GD&ĐT ĐẮK LẮK
TRƯỜNG THPT CƯ M'GAR

DANH SÁCH LỚP 10A02 NĂM HỌC 2026 - 2027

Môn học lựa chọn: **Lý, Hóa, Sinh, Tin học**

Chủ đề học tập lựa chọn: **Toán, Lý, Hóa**

TT	Lớp	Họ và tên	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
1	10A02	Võ Hoài An	An	04/02/2011	Nữ	Kinh	
2	10A02	Nguyễn Hữu Bảo An	An	20/05/2011	Nam	Kinh	
3	10A02	Đoàn Nguyễn An An	An	29/12/2011	Nữ	Kinh	
4	10A02	Trần Tuấn Anh	Anh	25/08/2011	Nam	Kinh	
5	10A02	Hà Tuấn Anh	Anh	12/02/2011	Nam	Kinh	
6	10A02	Trần Quỳnh Anh	Anh	21/06/2011	Nữ	Kinh	
7	10A02	Phạm Nguyên Anh	Anh	21/01/2011	Nam	Kinh	
8	10A02	Đặng Thị Kim Anh	Anh	22/04/2011	Nữ	Kinh	
9	10A02	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	Ánh	22/09/2011	Nữ	Kinh	
10	10A02	Nguyễn Duy Bảo	Bảo	12/07/2011	Nam	Kinh	
11	10A02	Lê Thanh Bình	Bình	14/04/2011	Nam	Kinh	
12	10A02	Trần Văn Đạt	Đạt	09/10/2011	Nam	Kinh	
13	10A02	Nguyễn Văn Duy	Duy	23/06/2011	Nam	Kinh	
14	10A02	Phạm Châu Gia Hân	Hân	10/03/2011	Nữ	Kinh	
15	10A02	Lê Đức Hòa	Hòa	27/03/2011	Nam	Kinh	
16	10A02	Lê Trọng Hoàng	Hoàng	06/10/2011	Nam	Kinh	
17	10A02	Trần Thanh Huyền	Huyền	05/01/2011	Nữ	Kinh	
18	10A02	Nguyễn Ngọc Huyền	Huyền	01/09/2011	Nữ	Kinh	
19	10A02	Trần Bảo Khôi	Khôi	15/07/2011	Nam	Kinh	
20	10A02	Nguyễn Thị Xuân Kiều	Kiều	23/09/2011	Nữ	Kinh	
21	10A02	H Lem Niê	Lem Niê	03/12/2011	Nữ	Ê-đê	
22	10A02	H Li Sen Hwing	Li Sen Hwing	08/07/2011	Nữ	Ê-đê	
23	10A02	Trương Ngọc Linh	Linh	27/03/2011	Nam	Kinh	
24	10A02	Nguyễn Ngọc Lợi	Lợi	04/09/2011	Nam	Kinh	
25	10A02	Võ Kỳ Nam	Nam	10/12/2011	Nam	Kinh	
26	10A02	Võ Như Ngọc	Ngọc	30/12/2011	Nữ	Kinh	
27	10A02	Trần Thiện Nhân	Nhân	14/09/2011	Nam	Kinh	
28	10A02	Mai Tường Nhi	Nhi	05/04/2011	Nữ	Kinh	
29	10A02	Đoàn Võ Quỳnh Như	Như	09/08/2011	Nữ	Kinh	
30	10A02	Lưu Đình Phong	Phong	11/07/2011	Nam	Kinh	
31	10A02	Nguyễn Đức Phúc	Phúc	12/03/2011	Nam	Kinh	
32	10A02	Đình Nguyễn Thiện Phúc	Phúc	23/07/2011	Nam	Kinh	
33	10A02	Nguyễn Đào Như Quỳnh	Quỳnh	05/09/2011	Nữ	Kinh	
34	10A02	Nguyễn Tuấn Sang	Sang	08/08/2011	Nam	Kinh	
35	10A02	Nguyễn Chiến Thắng	Thắng	09/11/2011	Nam	Kinh	
36	10A02	Phạm Trọng Thành	Thành	19/07/2011	Nam	Kinh	
37	10A02	Trần An Thùy	Thùy	20/02/2011	Nữ	Kinh	
38	10A02	Nguyễn Văn Trọng	Trọng	28/02/2011	Nam	Kinh	
39	10A02	Nguyễn Xuân Phú Trọng	Trọng	23/10/2011	Nam	Kinh	
40	10A02	Phan Xuân Trường	Trường	02/06/2011	Nam	Kinh	
41	10A02	Nguyễn Anh Tuấn	Tuấn	15/07/2011	Nam	Kinh	
42	10A02	Nguyễn Thị Linh Uyên	Uyên	06/09/2011	Nữ	Kinh	
43	10A02	Phan Trinh Tường Vi	Vi	15/09/2011	Nữ	Kinh	
44	10A02	H Vi Riam Ayün	Vi Riam Ayün	18/06/2011	Nữ	Ê-đê	

Quảng Phú, ngày 18 tháng 8 năm 2026

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

Lê Văn Hào

SỞ GD&ĐT ĐẮK LẮK
TRƯỜNG THPT CƯ M'GAR

DANH SÁCH LỚP 10A03 NĂM HỌC 2026 - 2027

Môn học lựa chọn: **Lý, Hóa, Sinh, Tin học**
Chủ đề học tập lựa chọn: **Toán, Lý, Hóa**

TT	Lớp	Họ và tên	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
1	10A03	Nguyễn Trí Đại An	An	23/04/2011	Nam	Kinh	
2	10A03	Nguyễn Nhật Anh	Anh	24/10/2011	Nam	Kinh	
3	10A03	Nông Phùng Kim Anh	Anh	17/04/2011	Nữ	Nùng	
4	10A03	Lê Văn Cương	Cương	06/09/2011	Nam	Kinh	
5	10A03	H Đêli Êban	Đêli Êban	19/12/2011	Nữ	Ê-đê	
6	10A03	Phan Văn Định	Định	30/06/2011	Nam	Kinh	
7	10A03	Nguyễn Phạm Kỳ Duyên	Duyên	04/03/2011	Nữ	Kinh	
8	10A03	Trần Gia Hân	Hân	07/12/2011	Nữ	Kinh	
9	10A03	Lê Bá Trung Hậu	Hậu	04/08/2011	Nam	Kinh	
10	10A03	Nguyễn Thanh Kỳ Huy	Huy	21/09/2011	Nam	Kinh	
11	10A03	Hồ Ngọc Huy	Huy	28/05/2011	Nam	Kinh	
12	10A03	Phạm Thị Huyền	Huyền	17/10/2011	Nữ	Kinh	
13	10A03	Phạm Đình Khang	Khang	03/06/2011	Nam	Kinh	
14	10A03	Nguyễn Đăng Anh Khoa	Khoa	08/06/2011	Nam	Kinh	
15	10A03	Nguyễn Hoàng Anh Khoa	Khoa	20/04/2011	Nam	Kinh	
16	10A03	Nguyễn Phạm Đăng Khoa	Khoa	07/10/2011	Nam	Kinh	
17	10A03	Kiều Chí Kiên	Kiên	11/09/2011	Nam	Kinh	
18	10A03	Triệu Khánh Lâm	Lâm	18/06/2011	Nam	Dao	
19	10A03	Phạm Tiến Lộc	Lộc	29/08/2011	Nam	Kinh	
20	10A03	Phạm Quang Minh	Minh	07/04/2011	Nam	Kinh	
21	10A03	Hồ Thị Thu Ngân	Ngân	28/10/2011	Nữ	Kinh	
22	10A03	Nguyễn Quang Nghĩa	Nghĩa	19/08/2011	Nam	Kinh	
23	10A03	Lê Thị Mỹ Ngọc	Ngọc	25/01/2011	Nữ	Kinh	
24	10A03	Nguyễn Trần Hải Nguyên	Nguyên	18/02/2011	Nam	Kinh	
25	10A03	Huỳnh Tiểu Linh Nhi	Nhi	05/01/2011	Nữ	Kinh	
26	10A03	Đoàn Lê Yến Nhi	Nhi	24/10/2011	Nữ	Kinh	
27	10A03	Huỳnh Thị Quỳnh Như	Như	24/11/2011	Nữ	Kinh	
28	10A03	Phạm Phùng Kiều Oanh	Oanh	12/08/2011	Nữ	Kinh	
29	10A03	Nguyễn Khánh Phong	Phong	02/07/2011	Nam	Kinh	
30	10A03	Trương Trí Quốc	Quốc	24/06/2011	Nam	Kinh	
31	10A03	Nguyễn Ngọc Như Quỳnh	Quỳnh	30/09/2011	Nữ	Kinh	
32	10A03	Phan Khánh Quỳnh	Quỳnh	01/06/2011	Nữ	Kinh	
33	10A03	Bùi Thị Như Quỳnh	Quỳnh	02/06/2011	Nữ	Kinh	
34	10A03	Nguyễn Quyết Thật	Thật	01/08/2011	Nam	Kinh	
35	10A03	Huỳnh Ngọc Thiện Kđoh	Thiện Kđoh	16/01/2011	Nam	Ê-đê	
36	10A03	Trần Văn Thịnh	Thịnh	11/11/2011	Nam	Kinh	
37	10A03	H Thư Kđoh	Thư Kđoh	14/05/2011	Nữ	Ê-đê	
38	10A03	Ngô Hoàng Thương	Thương	03/02/2011	Nữ	Kinh	
39	10A03	Trịnh Thị Đan Thương	Thương	03/06/2011	Nữ	Kinh	
40	10A03	Ngô Văn Thương	Thương	18/02/2011	Nam	Kinh	
41	10A03	Trương Thị Bảo Trâm	Trâm	26/05/2011	Nữ	Kinh	
42	10A03	Nguyễn Minh Trọng	Trọng	04/05/2011	Nam	Kinh	
43	10A03	Trần Quốc Tuấn	Tuấn	25/10/2011	Nam	Kinh	
44	10A03	Nguyễn Cát Tường	Tường	30/06/2011	Nữ	Kinh	

Quảng Phú, ngày 18 tháng 8 năm 2026

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

Lê Văn Hào

SỞ GD&ĐT ĐẮK LẮK
TRƯỜNG THPT CƯ M'GAR

DANH SÁCH LỚP 10A04 NĂM HỌC 2026 - 2027

Môn học lựa chọn: **Lý, Hóa, Sinh, Tin học**

Chủ đề học tập lựa chọn: **Toán, Lý, Hóa**

TT	Lớp	Họ và tên	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
1	10A04	Đặng Bình An	An	20/11/2011	Nam	Kinh	
2	10A04	Phan Quốc Anh	Anh	11/01/2011	Nam	Kinh	
3	10A04	Phạm Gia Bảo	Bảo	20/06/2011	Nam	Kinh	
4	10A04	Phạm Vũ Bình	Bình	03/01/2011	Nam	Kinh	
5	10A04	Huỳnh Hải Đăng	Đăng	22/07/2011	Nam	Kinh	
6	10A04	Nguyễn Văn Đạt	Đạt	02/09/2011	Nam	Kinh	
7	10A04	H Diêm Niê	Diêm Niê	30/05/2011	Nữ	Ê-đê	
8	10A04	Hà Thị Mỹ Dung	Dung	11/03/2011	Nữ	Kinh	
9	10A04	Huỳnh Trịnh Hải	Hải	19/07/2011	Nam	Kinh	
10	10A04	Nguyễn Huỳnh Gia Hân	Hân	12/02/2011	Nữ	Kinh	
11	10A04	Bảo Hân Niê	Hân Niê	01/12/2026	Nữ	Ê-đê	
12	10A04	Nguyễn Thị Thu Hằng	Hằng	10/04/2026	Nữ	Kinh	
13	10A04	Phan Thanh Hoà	Hoà	17/01/2011	Nam	Kinh	
14	10A04	Phạm Huy Hoàng	Hoàng	22/11/2011	Nam	Kinh	
15	10A04	Lê Đăng Huy	Huy	25/04/2011	Nam	Kinh	
16	10A04	Trần Hồ Gia Huy	Huy	16/08/2011	Nam	Kinh	
17	10A04	Huỳnh Nguyễn Ngọc Huyền	Huyền	27/10/2011	Nữ	Kinh	
18	10A04	Nguyễn Văn Khải	Khải	25/04/2011	Nam	Kinh	
19	10A04	Phạm Hoàng Lệnh	Lệnh	14/11/2011	Nam	Kinh	
20	10A04	Bùi Quang Liêm	Liêm	18/10/2011	Nam	Kinh	
21	10A04	Vũ Thị Phương Linh	Linh	02/04/2011	Nữ	Kinh	
22	10A04	H Luy Tha Bdap	Luy Tha Bdap	02/04/2011	Nữ	Ê-đê	
23	10A04	H Muyn Niê	Muyn Niê	22/12/2011	Nữ	Ê-đê	
24	10A04	Nguyễn Trung Nam	Nam	12/12/2011	Nam	Kinh	
25	10A04	Trần Văn Nhật	Nhật	08/04/2011	Nam	Kinh	
26	10A04	Nguyễn Quỳnh Nhi	Nhi	16/07/2011	Nữ	Kinh	
27	10A04	Nguyễn Ngọc Bảo Như	Như	20/08/2011	Nữ	Kinh	
28	10A04	Võ Ngọc Bảo Như	Như	04/09/2011	Nữ	Kinh	
29	10A04	Trần Gia Như	Như	29/10/2011	Nữ	Kinh	
30	10A04	Bùi Thị Hồng Nhung	Nhung	22/01/2011	Nữ	Kinh	
31	10A04	Kiều Tuấn Phát	Phát	24/07/2011	Nam	Kinh	
32	10A04	Đặng Duy Phương	Phương	21/12/2011	Nam	Kinh	
33	10A04	Phạm Ngọc Quang	Quang	21/11/2011	Nam	Kinh	
34	10A04	Nguyễn Duy Quý	Quý	21/06/2011	Nam	Kinh	
35	10A04	Phùng Ngọc Quý	Quý	02/11/2011	Nam	Kinh	
36	10A04	Nguyễn Thị Diễm Quỳnh	Quỳnh	31/10/2011	Nữ	Kinh	
37	10A04	Võ Thanh Sơn	Sơn	27/07/2011	Nam	Kinh	
38	10A04	Trần Phú Minh Tân	Tân	12/06/2011	Nam	Kinh	
39	10A04	Phạm Văn Thắng	Thắng	11/07/2011	Nam	Kinh	
40	10A04	Chu Hiếu Thiên	Thiên	27/03/2011	Nam	Kinh	
41	10A04	Vũ Thị Ngọc Trâm	Trâm	26/01/2011	Nữ	Kinh	
42	10A04	Triệu Thị Trang	Trang	08/05/2011	Nữ	Dao	
43	10A04	Trần Thị Quỳnh Trang	Trang	17/03/2011	Nữ	Kinh	
44	10A04	Lê Hoàng Uyên	Uyên	25/07/2011	Nữ	Kinh	
45	10A04	Phan Thị Tường Vy	Vy	17/08/2011	Nữ	Kinh	

Quảng Phú, ngày 18 tháng 8 năm 2026

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

Lê Văn Hào

DANH SÁCH LỚP 10A05 NĂM HỌC 2026 - 2027

Môn học lựa chọn: Lý, Hóa, Công nghệ (Thiết kế), Tin

Chủ đề học tập lựa chọn: Toán, Lý, Hóa

TT	Lớp	Họ và tên	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
1	10A05	Lê Đỗ Thiên Ân	Ân	09/07/2011	Nam	Kinh	
2	10A05	Hoàng Thị Minh Anh	Anh	15/05/2011	Nữ	Kinh	
3	10A05	Hồ Ngọc Anh	Anh	05/07/2011	Nữ	Kinh	
4	10A05	Hà Tuệ Anh	Anh	02/07/2011	Nữ	Kinh	
5	10A05	Đặng Thị Vân Anh	Anh	19/04/2011	Nữ	Kinh	
6	10A05	Lê Trần Phương Anh	Anh	11/11/2011	Nữ	Kinh	
7	10A05	Nguyễn Phương Anh	Anh	14/11/2011	Nữ	Kinh	
8	10A05	Tô Hoàng Anh	Anh	03/08/2011	Nam	Kinh	
9	10A05	Nguyễn Hoàng Gia Bảo	Bảo	20/05/2011	Nam	Kinh	
10	10A05	Cao Ngọc Bảo	Bảo	03/10/2011	Nam	Kinh	
11	10A05	Quế Đặng Quỳnh Châu	Châu	07/02/2011	Nữ	Kinh	
12	10A05	Hoàng Thị Bảo Châu	Châu	09/12/2011	Nữ	Kinh	
13	10A05	Trần Đình Chính	Chính	09/08/2011	Nam	Kinh	
14	10A05	Bùi Đình Đắc	Đắc	13/03/2011	Nam	Kinh	
15	10A05	Nguyễn Thanh Hà	Hà	18/02/2011	Nữ	Kinh	
16	10A05	Lê Nhất Hào	Hào	25/10/2011	Nam	Kinh	
17	10A05	Trần Hữu Huỳnh	Huỳnh	13/06/2011	Nam	Kinh	
18	10A05	Trần Hoàng Lâm	Lâm	02/10/2011	Nam	Kinh	
19	10A05	Cao Thuỳ Linh	Linh	10/08/2011	Nữ	Kinh	
20	10A05	Nguyễn Ngô Ngọc Ly	Ly	10/06/2011	Nữ	Kinh	
21	10A05	Phạm Duy Mạnh	Mạnh	02/09/2011	Nam	Kinh	
22	10A05	Huỳnh Hoàng Minh	Minh	18/02/2011	Nam	Kinh	
23	10A05	Lê Thị Diệu My	My	18/09/2011	Nữ	Kinh	
24	10A05	Nguyễn Đức Khánh Nghi	Nghi	10/07/2011	Nam	Kinh	
25	10A05	Lê Vương Bảo Ngọc	Ngọc	24/11/2011	Nữ	Kinh	
26	10A05	Nguyễn Đình Thuỷ Nguyên	Nguyên	26/10/2011	Nữ	Kinh	
27	10A05	Lê Hoàng Nguyên	Nguyên	23/08/2011	Nữ	Kinh	
28	10A05	Nguyễn Lê Minh Nguyên	Nguyên	05/12/2011	Nam	Kinh	
29	10A05	Võ Trần Trí Nhân	Nhân	09/09/2011	Nam	Kinh	
30	10A05	Chu Nguyễn Huy Nhật	Nhật	09/11/2011	Nam	Kinh	
31	10A05	Lê Lâm Gia Nhi	Nhi	11/11/2011	Nữ	Kinh	
32	10A05	Lê Quỳnh Như	Như	03/03/2011	Nữ	Kinh	
33	10A05	Vương Gia Phú	Phú	08/10/2011	Nam	Kinh	
34	10A05	Nguyễn Hữu Phước	Phước	13/09/2011	Nam	Kinh	
35	10A05	Ngô Gia Thảo	Thảo	22/10/2011	Nữ	Kinh	
36	10A05	Nguyễn Ngọc Bảo Thi	Thi	23/04/2011	Nữ	Kinh	
37	10A05	Nguyễn Trần Khánh Thư	Thư	15/12/2011	Nữ	Kinh	
38	10A05	Nguyễn Thị Thu Thuỷ	Thuỷ	19/10/2011	Nữ	Kinh	
39	10A05	Nguyễn Thị Hương Trà	Trà	11/07/2011	Nữ	Kinh	
40	10A05	Bùi Thị Huyền Trang	Trang	20/10/2011	Nữ	Kinh	
41	10A05	Nguyễn Minh Trang	Trang	30/10/2011	Nữ	Kinh	
42	10A05	Vũ Nguyễn Huyền Trang	Trang	20/08/2011	Nữ	Kinh	
43	10A05	Trần Thảo Uyên	Uyên	11/08/2011	Nữ	Kinh	
44	10A05	Lê Đình Vũ	Vũ	12/11/2011	Nam	Kinh	
45	10A05	Lê Thị Kiều Vy	Vy	31/05/2011	Nữ	Thái	

Quảng Phú, ngày 18 tháng 8 năm 2026

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

Lê Văn Hào

DANH SÁCH LỚP 10A06 NĂM HỌC 2026 - 2027

Môn học lựa chọn: Lý, Hóa, Công nghệ (Thiết kế), Tin

Chủ đề học tập lựa chọn: Toán, Lý, Hóa

TT	Lớp	Họ và tên	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
1	10A06	Lương Đức Hoàng An	An	13/11/2011	Nam	Kinh	
2	10A06	Đỗ Quỳnh Phương Anh	Anh	23/03/2010	Nữ	Kinh	
3	10A06	Đỗ Quỳnh Mai Anh	Anh	23/03/2010	Nữ	Kinh	
4	10A06	Đoàn Nguyễn Tú Anh	Anh	07/01/2011	Nữ	Kinh	
5	10A06	Nguyễn Phan Quỳnh Anh	Anh	10/07/2011	Nữ	Kinh	
6	10A06	Trần Phương Anh	Anh	30/04/2011	Nữ	Kinh	
7	10A06	Văn Thị Hồng Ánh	Ánh	23/08/2011	Nữ	Kinh	
8	10A06	Dương Trần Thành Đạt	Đạt	14/09/2011	Nam	Kinh	
9	10A06	Đặng Thị Ngọc Hân	Hân	08/05/2011	Nữ	Dao	
10	10A06	Vũ Gia Hân	Hân	18/08/2011	Nữ	Kinh	
11	10A06	Hoàng Gia Hiếu	Hiếu	06/10/2011	Nam	Kinh	
12	10A06	Trịnh Đức Hiệu	Hiệu	07/03/2011	Nam	Kinh	
13	10A06	Trần Mậu Hoàng	Hoàng	05/01/2011	Nam	Kinh	
14	10A06	Lê Huy	Huy	05/09/2011	Nam	Kinh	
15	10A06	Lê Phạm Khánh Huyền	Huyền	03/03/2011	Nữ	Kinh	
16	10A06	Nguyễn Ngọc Quỳnh Lâm	Lâm	12/06/2011	Nữ	Kinh	
17	10A06	Bùi Thị Thu Lê	Lê	15/02/2011	Nữ	Kinh	
18	10A06	Võ Thị Thùy Linh	Linh	14/10/2011	Nữ	Kinh	
19	10A06	Nguyễn Bùi Kim Ly	Ly	13/04/2011	Nữ	Kinh	
20	10A06	Nguyễn Bảo Ngọc	Ngọc	13/09/2011	Nữ	Kinh	
21	10A06	Lê Nguyễn Bảo Ngọc	Ngọc	08/08/2011	Nữ	Kinh	
22	10A06	Nguyễn Thị Bảo Ngọc	Ngọc	19/06/2011	Nữ	Kinh	
23	10A06	Trần Bảo Nguyên	Nguyên	28/08/2011	Nam	Kinh	
24	10A06	Trần Phan Thảo Nhi	Nhi	28/09/2011	Nữ	Kinh	
25	10A06	Nguyễn Thị Quỳnh Như	Như	20/02/2011	Nữ	Kinh	
26	10A06	Lương Thị Nhã Phương	Phương	21/02/2011	Nữ	Nùng	
27	10A06	Bùi Khánh Phương	Phương	09/01/2011	Nữ	Kinh	
28	10A06	Lê Tiến Sĩ	Sĩ	31/10/2011	Nam	Kinh	
29	10A06	Hoàng Minh Tân	Tân	26/06/2011	Nam	Kinh	
30	10A06	Võ Minh Thắng	Thắng	14/08/2011	Nam	Kinh	
31	10A06	Xa Hoàng Dạ Thảo	Thảo	02/01/2011	Nữ	Thái	
32	10A06	Huỳnh Nguyễn Thanh Thảo	Thảo	30/10/2011	Nữ	Kinh	
33	10A06	Trần Phước Thịnh	Thịnh	12/06/2011	Nam	Kinh	
34	10A06	Trịnh Văn Thọ	Thọ	01/01/2011	Nam	Kinh	
35	10A06	Nguyễn Trần Anh Thư	Thư	13/07/2011	Nữ	Kinh	
36	10A06	Lê Ngọc Bảo Trâm	Trâm	21/04/2011	Nữ	Kinh	
37	10A06	Nguyễn Thị Kiều Trang	Trang	25/03/2011	Nữ	Kinh	
38	10A06	Lê Anh Tú	Tú	05/07/2011	Nam	Kinh	
39	10A06	Lê Đức Tuấn	Tuấn	22/06/2011	Nam	Kinh	
40	10A06	Nguyễn Trần Minh Tuệ	Tuệ	25/03/2011	Nữ	Kinh	
41	10A06	Phan Quốc Tùng	Tùng	01/05/2011	Nam	Kinh	
42	10A06	Phạm Châu Uyên	Uyên	16/02/2011	Nữ	Kinh	
43	10A06	Nguyễn Việt Minh Vũ	Vũ	19/12/2011	Nam	Kinh	
44	10A06	Phạm Thị Hà Vy	Vy	24/05/2011	Nữ	Kinh	

Quảng Phú, ngày 18 tháng 8 năm 2026

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

Lê Văn Hào

DANH SÁCH LỚP 10A07 NĂM HỌC 2026 - 2027

Môn học lựa chọn: Lý, Hóa, Công nghệ (Thiết kế), Tin

Chủ đề học tập lựa chọn: Toán, Lý, Hóa

TT	Lớp	Họ và tên	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
1	10A07	Trần Thị Bảo An	An	24/10/2011	Nữ	Kinh	
2	10A07	H An Ayun	An Ayun	07/12/2011	Nữ	Ê-đê	
3	10A07	Hồ Viết Đại	Đại	10/02/2011	Nam	Kinh	
4	10A07	Từ Hải Đăng	Đăng	15/04/2011	Nam	Kinh	
5	10A07	Bùi Văn Nhất Duy	Duy	24/08/2011	Nam	Kinh	
6	10A07	Ngô Đình Khang Duy	Duy	11/04/2011	Nam	Kinh	
7	10A07	Nguyễn Hồng Duy	Duy	12/11/2011	Nam	Kinh	
8	10A07	Nguyễn Hồ Hoàng Duy	Duy	03/09/2011	Nam	Kinh	
9	10A07	Lê Đức Hải	Hải	13/05/2011	Nam	Kinh	
10	10A07	Phạm Thị Khánh Huyền	Huyền	14/10/2011	Nữ	Kinh	
11	10A07	Phan Thị Khánh Huyền	Huyền	03/08/2011	Nữ	Kinh	
12	10A07	Ngô Phi Kha	Kha	17/12/2011	Nam	Kinh	
13	10A07	Lô Tuấn Khôi	Khôi	28/11/2011	Nam	Thái	
14	10A07	Y Khuyết Byă	Khuyết Byă	08/02/2011	Nam	Ê-đê	
15	10A07	Nguyễn Kim Kiên	Kiên	22/09/2011	Nam	Kinh	
16	10A07	Nguyễn Đặng Vy La	La	26/12/2011	Nữ	Kinh	
17	10A07	Hà Hùng Mạnh	Mạnh	23/04/2011	Nam	Kinh	
18	10A07	H Mól Kđoh	Mól Kđoh	19/07/2011	Nữ	Ê-đê	
19	10A07	Võ Thị Ly Na	Na	31/08/2011	Nữ	Kinh	
20	10A07	Nguyễn Hoàng Nam	Nam	22/12/2011	Nam	Kinh	
21	10A07	Nguyễn Phạm An Nam	Nam	20/12/2011	Nam	Kinh	
22	10A07	Huỳnh Bảo Nam	Nam	01/01/2011	Nam	Kinh	
23	10A07	Đàm Hà Kiều Ngân	Ngân	02/09/2011	Nữ	Kinh	
24	10A07	Thái Thị Kim Ngân	Ngân	13/02/2011	Nữ	Kinh	
25	10A07	Nguyễn Thị Khánh Ngọc	Ngọc	17/05/2011	Nữ	Kinh	
26	10A07	Nguyễn Trần Hoàng Nguyên	Nguyên	31/07/2011	Nam	Kinh	
27	10A07	Đặng Thị Ngọc Nhân	Nhân	16/11/2011	Nữ	Kinh	
28	10A07	Phan Thái Long Nhật	Nhật	11/07/2011	Nam	Kinh	
29	10A07	Trương Thị Kiều Nhung	Nhung	10/02/2011	Nữ	Kinh	
30	10A07	Nguyễn Văn Phúc	Phúc	22/09/2011	Nam	Kinh	
31	10A07	Huỳnh Nguyễn Như Quỳnh	Quỳnh	13/06/2011	Nữ	Kinh	
32	10A07	Nguyễn Đình Sáng	Sáng	04/12/2011	Nam	Kinh	
33	10A07	Phan Trần Ngọc Tài	Tài	03/05/2011	Nam	Kinh	
34	10A07	Nguyễn Hữu Thắng	Thắng	13/03/2011	Nam	Kinh	
35	10A07	Nguyễn Như Thành	Thành	30/01/2011	Nam	Kinh	
36	10A07	Nguyễn Thị Thu Thảo	Thảo	06/03/2011	Nữ	Kinh	
37	10A07	Bế Xuân Thuận	Thuận	24/10/2011	Nam	Nùng	
38	10A07	Nguyễn Văn Tiên	Tiên	26/04/2011	Nam	Kinh	
39	10A07	Lê Trần Thủy Tiên	Tiên	02/04/2011	Nữ	Kinh	
40	10A07	Lê Vĩnh Khánh Toàn	Toàn	16/08/2011	Nam	Kinh	
41	10A07	Lê Văn Việt	Việt	13/09/2011	Nam	Kinh	
42	10A07	Nguyễn Bảo Việt	Việt	22/03/2011	Nam	Kinh	
43	10A07	Trần Đình Anh Việt	Việt	23/11/2011	Nam	Kinh	
44	10A07	Nguyễn Triệu Tường Vy	Vy	17/10/2011	Nữ	Kinh	

Quảng Phú, ngày 18 tháng 8 năm 2026

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

Lê Văn Hào

SỞ GD&ĐT ĐẮK LẮK
TRƯỜNG THPT CƯ M'GAR

DANH SÁCH LỚP 10A08 NĂM HỌC 2026 - 2027

Môn học lựa chọn: Lý, Hóa, Công nghệ (Thiết kế), Tin

Chủ đề học tập lựa chọn: Toán, Lý, Hóa

TT	Lớp	Họ và tên	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
1	10A08	Nguyễn Trọng An	An	07/12/2011	Nam	Kinh	
2	10A08	Phạm Đức Anh	Anh	15/07/2011	Nam	Kinh	
3	10A08	Huỳnh Gia Bảo	Bảo	26/07/2011	Nam	Kinh	
4	10A08	Đậu Hoàng Phúc Bảo	Bảo	27/02/2011	Nam	Kinh	
5	10A08	Đặng Gia Bảo	Bảo	08/09/2011	Nam	Kinh	
6	10A08	Dương Văn Bình	Bình	30/11/2011	Nam	Kinh	
7	10A08	Ngô Thị Minh Châu	Châu	31/05/2011	Nữ	Kinh	
8	10A08	Nguyễn Thị Trân Châu	Châu	18/03/2011	Nữ	Kinh	
9	10A08	Nguyễn Thanh Công Danh	Danh	20/02/2011	Nam	Kinh	
10	10A08	Huỳnh Thị Ngọc Diệp	Diệp	05/11/2011	Nữ	Kinh	
11	10A08	Nguyễn Đông Dương	Dương	08/09/2011	Nam	Kinh	
12	10A08	H Henwi Niê	Henwi Niê	12/07/2011	Nữ	Ê-đê	
13	10A08	Nguyễn Đức Hiếu	Hiếu	03/11/2011	Nam	Kinh	
14	10A08	Nguyễn Huy Hoàng	Hoàng	17/10/2011	Nam	Kinh	
15	10A08	Trần Minh Huy	Huy	20/11/2011	Nam	Kinh	
16	10A08	Nguyễn Anh Huy	Huy	30/05/2011	Nam	Kinh	
17	10A08	Trần Mạnh Huy	Huy	11/10/2011	Nam	Kinh	
18	10A08	Trần Hoàng An Khang	Khang	25/06/2011	Nam	Kinh	
19	10A08	H Lê A Êban	Lê A Êban	08/10/2011	Nữ	Ê-đê	
20	10A08	Nguyễn Văn Long	Long	26/01/2011	Nam	Kinh	
21	10A08	Nguyễn Bảo Ngọc	Ngọc	13/12/2011	Nữ	Kinh	
22	10A08	Huỳnh Nguyễn Ánh Nguyệt	Nguyệt	05/09/2011	Nữ	Kinh	
23	10A08	Phạm Thị Quỳnh Như	Như	29/09/2011	Nữ	Kinh	
24	10A08	Võ Nguyễn Tố Như	Như	30/05/2011	Nữ	Kinh	
25	10A08	Nguyễn Thị Quỳnh Như	Như	25/12/2011	Nữ	Kinh	
26	10A08	Chu Nguyên Chấn Phong	Phong	27/09/2011	Nam	Kinh	
27	10A08	Hồ Đình Nhật Phước	Phước	15/08/2011	Nam	Kinh	
28	10A08	Nguyễn Hoàng Minh Quân	Quân	15/04/2011	Nam	Kinh	
29	10A08	Phan Bá Quốc	Quốc	25/08/2011	Nam	Kinh	
30	10A08	Lê Trọng Quý	Quý	01/01/2011	Nam	Kinh	
31	10A08	Nguyễn Ngọc Tân	Tân	23/03/2011	Nam	Kinh	
32	10A08	Nguyễn Đức Vũ Tân	Tân	09/04/2011	Nam	Kinh	
33	10A08	Nguyễn Danh Thái	Thái	08/09/2011	Nam	Kinh	
34	10A08	Trần Đăng Quốc Thái	Thái	01/01/2011	Nam	Kinh	
35	10A08	Nguyễn Công Thiện	Thiện	21/03/2011	Nam	Kinh	
36	10A08	Nguyễn Phương Thúy	Thúy	16/08/2011	Nữ	Kinh	
37	10A08	Lê Bảo Trâm	Trâm	09/03/2011	Nữ	Kinh	
38	10A08	Huỳnh Đức Trí	Trí	16/01/2011	Nam	Kinh	
39	10A08	Trương Nhã Trinh	Trinh	23/03/2011	Nữ	Kinh	
40	10A08	Lê Thị Kiều Trinh	Trinh	15/10/2011	Nữ	Kinh	
41	10A08	Nguyễn Văn Trung	Trung	03/08/2011	Nam	Kinh	
42	10A08	Y Val Niê Hra	Val Niê Hra	18/10/2011	Nam	Ê-đê	
43	10A08	Lê Trọng Việt	Việt	25/09/2011	Nam	Kinh	
44	10A08	H Xô Nhia Niê	Xô Nhia Niê	12/01/2011	Nữ	Ê-đê	
45	10A08	Nguyễn Thị Như Yên	Yên	13/10/2011	Nữ	Kinh	

Quảng Phú, ngày 18 tháng 8 năm 2026

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

Lê Văn Hào

SỞ GD&ĐT ĐẮK LẮK
TRƯỜNG THPT CƯ M'GAR

DANH SÁCH LỚP 10A09 NĂM HỌC 2026 - 2027

Môn học lựa chọn: **Lý, Hóa, Công nghệ (Thiết kế), Tin**

Chủ đề học tập lựa chọn: **Toán, Lý, Hóa**

TT	Lớp	Họ và tên	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
1	10A09	Trần Bùi Gia An	An	11/06/2011	Nam	Kinh	
2	10A09	Lý Hoàng Anh	Anh	28/11/2011	Nam	Dao	
3	10A09	Võ Doãn Đình Bảo	Bảo	12/05/2011	Nam	Kinh	
4	10A09	Nguyễn Bích Bạch Cúc	Cúc	09/09/2011	Nữ	Kinh	
5	10A09	Trịnh Văn Trí Dũng	Dũng	17/05/2011	Nam	Kinh	
6	10A09	Nguyễn Khánh Duy	Duy	08/06/2011	Nam	Kinh	
7	10A09	Nguyễn Mạnh Hùng	Hùng	16/09/2011	Nam	Kinh	
8	10A09	Đỗ Khánh Hưng	Hưng	16/06/2011	Nam	Kinh	
9	10A09	Nguyễn Uyên Hương	Hương	02/08/2011	Nữ	Kinh	
10	10A09	Phạm Gia Huy	Huy	23/04/2011	Nam	Kinh	
11	10A09	Lê Văn Khoa	Khoa	21/06/2011	Nam	Kinh	
12	10A09	Y Kiên Rcăm	Kiên Rcăm	10/10/2011	Nam	Ê-đê	
13	10A09	Bùi Thị Hà Lam	Lam	01/08/2011	Nữ	Kinh	
14	10A09	Nguyễn Phan Gia Linh	Linh	19/05/2011	Nữ	Kinh	
15	10A09	Nguyễn Bảo Long	Long	19/04/2011	Nam	Kinh	
16	10A09	Lê Hoàng Thảo Ly	Ly	15/08/2011	Nữ	Kinh	
17	10A09	Nguyễn Thị Như Mai	Mai	20/12/2011	Nữ	Kinh	
18	10A09	Trần Quang Minh	Minh	11/02/2011	Nam	Kinh	
19	10A09	Triệu Thị Trà My	My	08/11/2011	Nữ	Dao	
20	10A09	Lê Nguyễn Ngọc Ngân	Ngân	26/10/2011	Nữ	Kinh	
21	10A09	Phan Trần Kim Ngân	Ngân	02/09/2011	Nữ	Kinh	
22	10A09	Bùi Mai Bảo Ngọc	Ngọc	05/07/2011	Nữ	Kinh	
23	10A09	Nguyễn Thị Bảo Ngọc	Ngọc	01/07/2011	Nữ	Kinh	
24	10A09	Nguyễn Văn Nguyên	Nguyên	05/04/2011	Nam	Kinh	
25	10A09	Lê Viết Nhật	Nhật	10/04/2011	Nam	Kinh	
26	10A09	Nguyễn Thị Huyền Nhi	Nhi	22/02/2011	Nữ	Kinh	
27	10A09	Nguyễn Ngọc Hoài Nhi	Nhi	26/05/2011	Nữ	Kinh	
28	10A09	Nguyễn Thị Như	Như	12/05/2011	Nữ	Tày	
29	10A09	Lê Hoàng Phi	Phi	03/07/2011	Nam	Kinh	
30	10A09	Nguyễn Xuân Phúc	Phúc	05/04/2011	Nam	Kinh	
31	10A09	Nguyễn Hữu Phúc	Phúc	08/07/2011	Nam	Kinh	
32	10A09	Nguyễn Minh Quân	Quân	14/08/2011	Nam	Kinh	
33	10A09	Đinh Minh Quân	Quân	25/10/2011	Nam	Kinh	
34	10A09	Vũ Thị Lệ Quyên	Quyên	18/08/2011	Nữ	Kinh	
35	10A09	Nguyễn Văn Lê Quyền	Quyên	01/08/2011	Nam	Kinh	
36	10A09	Hồ Minh Tâm	Tâm	25/04/2011	Nam	Kinh	
37	10A09	Lộc Thế Thành	Thành	18/03/2011	Nam	Kinh	
38	10A09	Phan Văn Thông	Thông	24/07/2011	Nam	Kinh	
39	10A09	Lê Nguyễn Hoàng Thống	Thống	07/01/2011	Nam	Kinh	
40	10A09	H Thu Ayün	Thu Ayün	01/04/2011	Nữ	Ê-đê	
41	10A09	Nguyễn Thị Thanh Thúy	Thúy	20/09/2011	Nữ	Kinh	
42	10A09	Nguyễn Hữu Từ	Từ	20/10/2011	Nam	Kinh	
43	10A09	Đinh Nguyễn Hoàng Tùng	Tùng	07/10/2011	Nam	Kinh	
44	10A09	Nguyễn Thành Vinh	Vinh	05/04/2011	Nam	Kinh	

Quảng Phú, ngày 18 tháng 8 năm 2026

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

Lê Văn Hào

SỞ GD&ĐT ĐẮK LẮK
TRƯỜNG THPT CƯ M'GAR

DANH SÁCH LỚP 10A10 NĂM HỌC 2026 - 2027

Môn học lựa chọn: **Hóa, Sinh, Tin, Công nghệ (Trồng trọt)**

Chủ đề học tập lựa chọn: **Toán, Hóa, Sinh**

TT	Lớp	Họ và tên	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
1	10A10	Võ Thị Bảo An	An	11/11/2011	Nữ	Kinh	
2	10A10	Hoàng Thị Vân Anh	Anh	07/02/2011	Nữ	Kinh	
3	10A10	Nguyễn Tiến Bình	Bình	30/06/2011	Nam	Kinh	
4	10A10	Lý Thị Mỹ Chi	Chi	06/07/2011	Nữ	Dao	
5	10A10	Nguyễn Hoài Ngọc Diệp	Diệp	09/09/2011	Nữ	Kinh	
6	10A10	Nguyễn Đình Dũng	Dũng	19/02/2011	Nam	Mường	
7	10A10	Lê Bá Duy	Duy	09/01/2011	Nam	Kinh	
8	10A10	Bùi Hữu Hùng	Hùng	09/06/2011	Nam	Kinh	
9	10A10	Phạm Gia Hưng	Hưng	02/11/2011	Nam	Kinh	
10	10A10	Hàng Lê Huy	Huy	28/09/2011	Nam	Kinh	
11	10A10	Nguyễn Đăng Bảo Khang	Khang	11/08/2011	Nam	Kinh	
12	10A10	Trịnh Đăng Khoa	Khoa	09/02/2011	Nam	Kinh	
13	10A10	Hoàng Ngọc Linh	Linh	28/05/2011	Nữ	Kinh	
14	10A10	Nguyễn Thị Thảo Ly	Ly	29/01/2011	Nữ	Kinh	
15	10A10	Nguyễn Thị Thảo My	My	24/12/2011	Nữ	Kinh	
16	10A10	Nguyễn Thị Trà My	My	26/07/2011	Nữ	Kinh	
17	10A10	Phạm Thị Trà My	My	05/02/2011	Nữ	Kinh	
18	10A10	H Na Ktla	Na Ktla	25/07/2011	Nữ	Ê-đê	
19	10A10	Nguyễn Lê Bảo Ngọc	Ngọc	14/10/2011	Nữ	Kinh	
20	10A10	Đặng Bảo Ngọc	Ngọc	18/02/2011	Nữ	Kinh	
21	10A10	Nguyễn Phạm Đông Nhi	Nhi	09/01/2011	Nữ	Kinh	
22	10A10	Lê Nguyễn Quỳnh Nhi	Nhi	20/02/2011	Nữ	Kinh	
23	10A10	Nguyễn Ngọc Gia Nhi	Nhi	28/08/2011	Nữ	Kinh	
24	10A10	H Nhi Mjảo Niê	Nhi Mjảo Niê	01/03/2011	Nữ	Ê-đê	
25	10A10	Triệu Quỳnh Như	Như	11/07/2011	Nữ	Dao	
26	10A10	Hồ Thị Hồng Nhung	Nhung	06/07/2011	Nữ	Kinh	
27	10A10	H Phấn Hwing	Phấn Hwing	15/09/2011	Nữ	Ê-đê	
28	10A10	Ngô Thị Diễm Phúc	Phúc	02/01/2011	Nữ	Kinh	
29	10A10	Đặng Thị Kim Quyên	Quyên	12/01/2011	Nữ	Kinh	
30	10A10	Tăng Triệu Tâm	Tâm	26/09/2011	Nữ	Dao	
31	10A10	Lê Phạm Anh Thắng	Thắng	21/11/2011	Nam	Kinh	
32	10A10	Ngô Phương Thảo	Thảo	27/04/2011	Nữ	Kinh	
33	10A10	Trần Đức Thiện	Thiện	13/01/2011	Nam	Kinh	
34	10A10	Lý Thị Thu	Thu	11/12/2011	Nữ	Dao	
35	10A10	Phạm Thị Bảo Trâm	Trâm	22/11/2011	Nữ	Kinh	
36	10A10	Bùi Lê Bảo Trâm	Trâm	25/06/2011	Nữ	Kinh	
37	10A10	Đinh Thị Bảo Trân	Trân	27/11/2011	Nữ	Kinh	
38	10A10	Lý Đức Trí	Trí	11/02/2011	Nam	Dao	
39	10A10	Nguyễn Thị Thanh Trúc	Trúc	30/08/2011	Nữ	Kinh	
40	10A10	Nguyễn Thanh Trúc	Trúc	13/10/2011	Nữ	Kinh	
41	10A10	Trần Nguyễn Thanh Trúc	Trúc	08/03/2011	Nữ	Kinh	
42	10A10	Võ Quốc Tuấn	Tuấn	27/04/2011	Nam	Kinh	
43	10A10	Trương Nguyễn Ngọc Vi	Vi	16/12/2011	Nữ	Kinh	
44	10A10	Nguyễn Ngọc Tường Vi	Vi	25/02/2011	Nữ	Kinh	
45	10A10	Hồ Tường Vy	Vy	07/09/2011	Nữ	Kinh	
46	10A10	H Zia Adrong	Zia Adrong	08/12/2011	Nữ	Ê-đê	

Quảng Phú, ngày 18 tháng 8 năm 2026

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

Lê Văn Hào

DANH SÁCH LỚP 10A11 NĂM HỌC 2026 - 2027

Môn học lựa chọn: **Địa, Công nghệ (Trồng trọt), GD Kinh tế - Pháp luật, Tin học**
Chủ đề học tập lựa chọn: **Văn, Sử, Địa**

TT	Lớp	Họ và tên	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
1	10A11	Trần Linh Anh	Anh	14/03/2011	Nữ	Kinh	
2	10A11	Lê Phạm Thiên Bảo	Bảo	08/12/2011	Nam	Kinh	
3	10A11	Y Đại Êban	Đại Êban	17/01/2011	Nam	Ê-đê	
4	10A11	Nguyễn Tâm Đan	Đan	12/02/2011	Nữ	Kinh	
5	10A11	Lâm Đức Đạo	Đạo	10/11/2011	Nam	Kinh	
6	10A11	H Diễm Mlô	Diễm Mlô	02/03/2011	Nữ	Ê-đê	
7	10A11	Phạm Thị Định	Định	01/11/2011	Nữ	Kinh	
8	10A11	Nguyễn Lâm Gia Hân	Hân	12/09/2011	Nữ	Kinh	
9	10A11	Trần Thanh Hằng	Hằng	01/01/2011	Nữ	Kinh	
10	10A11	H Hình Êban	Hình Êban	19/08/2011	Nữ	Ê-đê	
11	10A11	Nguyễn Triệu Khang	Khang	06/12/2011	Nam	Kinh	
12	10A11	Y Khim Niê	Khim Niê	17/01/2011	Nam	Ê-đê	
13	10A11	Huỳnh Tấn Kiệt	Kiệt	23/03/2011	Nam	Kinh	
14	10A11	H LiNa Mlô	LiNa Mlô	13/04/2011	Nữ	Ê-đê	
15	10A11	H Lu Sia Niê	Lu Sia Niê	10/09/2011	Nữ	Ê-đê	
16	10A11	H Lunh Ê Ban	Lunh ÊBan	14/06/2011	Nữ	Ê-đê	
17	10A11	H Mai Êban	Mai Êban	08/04/2011	Nữ	Ê-đê	
18	10A11	H Mêch Niê	Mêch Niê	11/07/2011	Nữ	Ê-đê	
19	10A11	H - Mi Ly Niê	Mi Ly Niê	14/09/2011	Nữ	Ê-đê	
20	10A11	H Muin Niê	Muin Niê	10/04/2011	Nữ	Ê-đê	
21	10A11	Vũ Việt Trà My	My	31/05/2011	Nữ	Kinh	
22	10A11	H Năm Niê	Năm Niê	03/12/2011	Nữ	Ê-đê	
23	10A11	Nguyễn Ngọc Bảo Như	Như	29/01/2011	Nữ	Kinh	
24	10A11	Trần Thị Bích Như Êban	Như Êban	24/08/2011	Nữ	Ê-đê	
25	10A11	H Nhuận Niê	Nhuần Niê	23/03/2011	Nữ	Ê-đê	
26	10A11	H Oanh AYün	Oanh AYün	24/02/2021	Nữ	Ê-đê	
27	10A11	Y Phi Zô Niê	Phi Zô Niê	16/07/2021	Nam	Ê-đê	
28	10A11	Lê Hồng Phúc	Phúc	12/04/2011	Nữ	Kinh	
29	10A11	Nguyễn Thị Như Quỳnh	Quỳnh	10/01/2011	Nữ	Kinh	
30	10A11	H Ra Urm Byă	Ra Urm Byă	24/12/2011	Nữ	Ê-đê	
31	10A11	H Sôhy Ktla	Sôhy Ktla	08/05/2011	Nữ	Ê-đê	
32	10A11	Lê Thanh Tâm	Tâm	26/09/2011	Nữ	Kinh	
33	10A11	Võ Tấn Tây	Tây	08/06/2011	Nam	Kinh	
34	10A11	Nguyễn Đức Thái	Thái	25/10/2011	Nam	Kinh	
35	10A11	Nguyễn Võ Anh Thư	Thư	28/05/2011	Nữ	Kinh	
36	10A11	Nguyễn Thị Hoài Thương	Thương	12/04/2011	Nữ	Kinh	
37	10A11	Phạm Thị Cẩm Tiên	Tiên	28/07/2011	Nữ	Kinh	
38	10A11	Đặng Văn Tiến	Tiến	23/09/2011	Nam	Kinh	
39	10A11	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	Trâm	24/09/2011	Nữ	Kinh	
40	10A11	Nguyễn Hoa Bảo Trâm	Trâm	09/10/2011	Nữ	Kinh	
41	10A11	Nguyễn Thị Huyền Trân Êban	Trân Êban	29/11/2011	Nữ	Ê-đê	
42	10A11	Phan Nguyễn Huyền Trang	Trang	16/06/2011	Nữ	Kinh	
43	10A11	Phan Ngọc Trí	Trí	23/09/2011	Nam	Kinh	
44	10A11	Nguyễn Tấn Triệu	Triệu	21/11/2011	Nam	Kinh	
45	10A11	Thời Ngọc Vy Êban	Vy Êban	12/09/2011	Nữ	Kinh	
46	10A11	H Zila Niê	Zila Niê	11/02/2011	Nữ	Ê-đê	

Quảng Phú, ngày 18 tháng 8 năm 2026

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

Lê Văn Hào

DANH SÁCH LỚP 10A12 NĂM HỌC 2026 - 2027

Môn học lựa chọn: **Địa, Công nghệ (Trồng trọt), GD Kinh tế - Pháp luật, Tin học**
Chủ đề học tập lựa chọn: **Văn, Sử, Địa**

TT	Lớp	Họ và tên	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
1	10A12	Nguyễn Thị Trâm Anh	Anh	09/07/2011	Nữ	Kinh	
2	10A12	Vũ Thị Minh Ánh	Ánh	08/08/2011	Nữ	Kinh	
3	10A12	Mlô Trâm Anh Niê	Anh Niê	16/08/2011	Nữ	Ê-đê	
4	10A12	Nguyễn Thị Hoài Bảo	Bảo	07/01/2011	Nữ	Kinh	
5	10A12	Nông Niê Wuan Bin	Bin	21/11/2011	Nam	Ê-đê	
6	10A12	H Bơi Hwing	Bơi Hwing	09/08/2011	Nữ	Ê-đê	
7	10A12	Trần Bảo Châu	Châu	28/05/2011	Nữ	Kinh	
8	10A12	H-Đô Ny Niê	Đô Ny Niê	18/09/2011	Nữ	Ê-đê	
9	10A12	H Doan Êban	Doan Êban	20/01/2011	Nữ	Ê-đê	
10	10A12	Y Du Mlô	Du Mlô	28/12/2011	Nam	Ê-đê	
11	10A12	Hoàng Anh Đức	Đức	08/06/2011	Nam	Kinh	
12	10A12	Nguyễn Thị Giang	Giang	18/08/2011	Nữ	Kinh	
13	10A12	Chung Thị Hà	Hà	16/01/2011	Nữ	Nùng	
14	10A12	Đào Quốc Huy	Huy	06/04/2011	Nam	Kinh	
15	10A12	Y Ka Bin Ktla	Ka Bin Ktla	17/02/2011	Nam	Kinh	
16	10A12	Lý Thị Mĩ Khuyên	Khuyên	16/09/2011	Nữ	Nùng	
17	10A12	Phạm Văn Kiên	Kiên	25/12/2011	Nam	Ê-đê	
18	10A12	Trương Quốc Kiệt	Kiệt	02/01/2011	Nam	Kinh	
19	10A12	Thái Thị Hoàng Kim	Kim	17/03/2011	Nữ	Kinh	
20	10A12	H Liên Niê	Liên Niê	28/03/2011	Nữ	Ê-đê	
21	10A12	H Ly Ka Êban	Ly Ka Êban	17/04/2011	Nữ	Ê-đê	
22	10A12	Trịnh Thị Thảo My	My	13/10/2011	Nữ	Kinh	
23	10A12	H Nep Niê	Nep Niê	16/08/2011	Nữ	Ê-đê	
24	10A12	Lương Ngọc Nghĩa	Nghĩa	21/11/2011	Nam	Kinh	
25	10A12	Lê Nguyễn Bảo Ngọc	Ngọc	01/08/2011	Nữ	Kinh	
26	10A12	Văn Thị Bảo Ngọc	Ngọc	02/11/2011	Nữ	Kinh	
27	10A12	Lý Bảo Ngọc	Ngọc	07/03/2011	Nữ	Dao	
28	10A12	Phan Thị Quỳnh Như	Như	28/08/2011	Nữ	Kinh	
29	10A12	H Noel Êban	Noel Êban	24/12/2011	Nữ	Ê-đê	
30	10A12	Trần Văn Minh Quân	Quân	30/04/2010	Nam	Kinh	
31	10A12	Nguyễn Thị Quỳnh	Quỳnh	20/11/2011	Nữ	Kinh	
32	10A12	H Quỳnh Mlô	Quỳnh Mlô	28/10/2011	Nữ	Ê-đê	
33	10A12	H Rô By Ayun	Rô By Ayun	22/06/2011	Nữ	Ê-đê	
34	10A12	H Sim Niê	Sim Niê	12/02/2011	Nữ	Ê-đê	
35	10A12	H Su Lay Êban	Su Lay Êban	24/12/2011	Nữ	Ê-đê	
36	10A12	Phạm Ngọc Thắng	Thắng	02/04/2011	Nam	Kinh	
37	10A12	Huỳnh Thị Thanh Thanh	Thanh	10/03/2011	Nữ	Kinh	
38	10A12	Bùi Tấn Thịnh	Thịnh	20/06/2011	Nam	Kinh	
39	10A12	Nguyễn Đình Thúc	Thúc	06/10/2011	Nam	Kinh	
40	10A12	H Tra Niê	Tra Niê	03/10/2011	Nữ	Ê-đê	
41	10A12	Lê Phạm Bảo Trâm	Trâm	18/05/2011	Nữ	Kinh	
42	10A12	Trần Võ Thu Trân	Trân	18/11/2011	Nữ	Kinh	
43	10A12	Hà Thị Thùy Trang	Trang	30/01/2011	Nữ	Nùng	
44	10A12	Phạm Thị Thanh Trúc	Trúc	12/07/2011	Nữ	Kinh	
45	10A12	Trần Lê Gia Uyên	Uyên	28/07/2011	Nữ	Kinh	
46	10A12	Y Viriôn Êban	Viriôn Êban	20/12/2011	Nam	Ê-đê	

Quảng Phú, ngày 18 tháng 8 năm 2026

HIỆU TRƯỞNG
(Đã ký)
Lê Văn Hào

DANH SÁCH LỚP 10A13 NĂM HỌC 2026 - 2027

Môn học lựa chọn: **Lý, GD Kinh tế - Pháp luật, Công nghệ (Trồng trọt), Địa**

Chủ đề học tập lựa chọn: **Toán, Văn, Lý**

TT	Lớp	Họ và tên	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
1	10A13	Bùi Vĩnh Phúc An	An	30/10/2011	Nam	Kinh	
2	10A13	Nguyễn Thị Kim Anh	Anh	02/06/2011	Nữ	Kinh	
3	10A13	Dương Hoàng Ngọc Ánh	Ánh	09/01/2011	Nữ	Kinh	
4	10A13	Nguyễn Minh Châu	Châu	14/02/2011	Nữ	Kinh	
5	10A13	Ngô Bảo Châu	Châu	13/03/2011	Nữ	Kinh	
6	10A13	Nguyễn Thị Hoàng Châu	Châu	10/12/2011	Nữ	Kinh	
7	10A13	Liêu Phương Diễm	Diễm	08/10/2011	Nữ	Nùng	
8	10A13	Bùi Tấn Dũng	Dũng	11/08/2011	Nam	Kinh	
9	10A13	Nguyễn Thị Ngọc Hân	Hân	01/04/2011	Nữ	Kinh	
10	10A13	Trần Ngọc Bảo Hân	Hân	07/11/2011	Nữ	Kinh	
11	10A13	Phùng Thị Thu Hằng	Hằng	15/01/2026	Nữ	Nùng	
12	10A13	Lê Bá Hoàng	Hoàng	05/01/2011	Nam	Kinh	
13	10A13	Trần Huỳnh Nguyên Huy	Huy	23/04/2011	Nam	Kinh	
14	10A13	Nguyễn Phạm Khánh Huyền	Huyền	01/01/2011	Nữ	Kinh	
15	10A13	Phạm Thị Phương Khanh	Khanh	10/12/2011	Nữ	Kinh	
16	10A13	Trần Lê Quỳnh Lam	Lam	11/10/2011	Nữ	Kinh	
17	10A13	Nguyễn Ngọc Phương Lan	Lan	20/11/2011	Nữ	Kinh	
18	10A13	Sử Hà Trúc Ly	Ly	16/04/2011	Nữ	Kinh	
19	10A13	Vương Thị Du Ly	Ly	14/10/2011	Nữ	Kinh	
20	10A13	Nguyễn Thị Lê Na	Na	07/06/2011	Nữ	Kinh	
21	10A13	Vũ Lê Na	Na	17/01/2011	Nữ	Kinh	
22	10A13	Trần Khánh Ngân	Ngân	05/05/2011	Nữ	Kinh	
23	10A13	Đinh Bảo Kim Ngân	Ngân	05/08/2011	Nữ	Kinh	
24	10A13	Vũ Đình Nguyên	Nguyên	06/04/2011	Nam	Kinh	
25	10A13	Lê Thị Yến Nhi	Nhi	23/02/2011	Nữ	Kinh	
26	10A13	Nguyễn Thị Kiều Oanh	Oanh	26/08/2011	Nữ	Kinh	
27	10A13	Nguyễn Thị Minh Tâm	Tâm	08/06/2011	Nữ	Kinh	
28	10A13	H Tê Ka Ktla	Tê Ka Ktla	28/08/2011	Nữ	Ê-đê	
29	10A13	Nguyễn Thị Nguyên Thảo	Thảo	19/08/2011	Nữ	Kinh	
30	10A13	Nguyễn Khánh Thư	Thư	24/05/2011	Nữ	Kinh	
31	10A13	Trần Phạm Anh Thư	Thư	07/03/2011	Nữ	Kinh	
32	10A13	Đào Thị Thanh Thư	Thư	04/01/2011	Nữ	Kinh	
33	10A13	Nguyễn Minh Thuận	Thuận	28/05/2011	Nam	Kinh	
34	10A13	Đoàn Bảo Thy	Thy	13/04/2011	Nữ	Kinh	
35	10A13	Trương Hoàng Thủy Tiên	Tiên	02/03/2011	Nữ	Kinh	
36	10A13	Lê Đặng Thùy Trâm	Trâm	27/11/2011	Nữ	Kinh	
37	10A13	Trần Phạm Bảo Trân	Trân	05/10/2011	Nữ	Kinh	
38	10A13	Nguyễn Hồ Hoàng Trang	Trang	09/01/2011	Nữ	Kinh	
39	10A13	Nguyễn Thị Thùy Trang	Trang	10/04/2011	Nữ	Kinh	
40	10A13	H Trinh Hwing	Trinh Hwing	11/04/2011	Nữ	Ê-đê	
41	10A13	Nguyễn Cát Tường	Tường	23/08/2011	Nữ	Kinh	
42	10A13	Nguyễn Ngọc Nhã Uyên	Uyên	13/06/2011	Nữ	Kinh	
43	10A13	Trần Thị Nhã Uyên	Uyên	31/10/2011	Nữ	Kinh	
44	10A13	Võ Kiều Vy	Vy	08/06/2011	Nữ	Kinh	
45	10A13	Vũ Huỳnh Khánh Xuân	Xuân	24/10/2011	Nữ	Kinh	

Quảng Phú, ngày 18 tháng 8 năm 2026

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

Lê Văn Hào

SỞ GDĐT ĐẮK LẮK
TRƯỜNG THPT CƯ M'GAR

DANH SÁCH LỚP 10A14 NĂM HỌC 2026 - 2027

Môn học lựa chọn: **Lý, GD Kinh tế - Pháp luật, Công nghệ (Trồng trọt), Địa**
Chủ đề học tập lựa chọn: **Toán, Văn, Lý**

TT	Lớp	Họ và tên	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
1	10A14	Trần Bảo An	An	03/05/2011	Nam	Kinh	
2	10A14	Cao Thị Vân Anh	Anh	17/10/2011	Nữ	Kinh	
3	10A14	Mai Phương Anh	Anh	24/05/2011	Nữ	Kinh	
4	10A14	Lê H Anh Kbuôk	Anh Kbuôk	18/07/2011	Nữ	Ê-đê	
5	10A14	Phan Hoàng Gia Bảo	Bảo	01/05/2011	Nam	Kinh	
6	10A14	Nguyễn Gia Bảo	Bảo	18/10/2011	Nam	Kinh	
7	10A14	Nguyễn Bá Cường	Cường	10/05/2011	Nam	Kinh	
8	10A14	Đào Nguyễn Lin Đan	Đan	14/11/2011	Nữ	Kinh	
9	10A14	Lý Ngọc Danh	Danh	21/03/2011	Nam	Kinh	
10	10A14	Trần Thị Mỹ Diễm	Diễm	05/03/2011	Nữ	Kinh	
11	10A14	Nguyễn Đức Dũng	Dũng	05/05/2011	Nam	Kinh	
12	10A14	H Giang Niê	Giang Niê	05/01/2011	Nữ	Ê-đê	
13	10A14	Nguyễn Thị Yến Hà	Hà	10/01/2011	Nữ	Kinh	
14	10A14	H Ha Lin Kđoh	Ha Lin Kđoh	01/09/2011	Nữ	Ê-đê	
15	10A14	Đoàn Thị Gia Hân	Hân	26/08/2011	Nữ	Kinh	
16	10A14	Nguyễn Trung Hiếu	Hiếu	10/01/2011	Nam	Kinh	
17	10A14	Trần Huỳnh Bích Hoàng	Hoàng	17/12/2011	Nữ	Kinh	
18	10A14	Triệu Thị Ngọc Huyền	Huyền	29/08/2011	Nữ	Dao	
19	10A14	Phạm Thị Khánh Huyền	Huyền	11/02/2011	Nữ	Kinh	
20	10A14	Bùi Ngọc Huyền	Huyền	03/11/2011	Nữ	Kinh	
21	10A14	Lê Nguyễn Hải Lam	Lam	27/08/2011	Nữ	Kinh	
22	10A14	H Lan Ka Niê	Lan Ka Niê	19/06/2011	Nữ	Ê-đê	
23	10A14	Trần Thị Lệ My	My	30/06/2011	Nữ	Kinh	
24	10A14	Mai Nguyễn Trà My	My	11/10/2011	Nữ	Kinh	
25	10A14	Nguyễn Thị Trà My	My	07/03/2011	Nữ	Kinh	
26	10A14	Ngô Bảo Nam	Nam	05/05/2011	Nam	Kinh	
27	10A14	H Ngoa Kđoh	Ngoa Kđoh	23/05/2011	Nữ	Ê-đê	
28	10A14	Trần Quốc Nhật	Nhật	06/02/2011	Nam	Kinh	
29	10A14	Nguyễn Thị Mỹ Như	Như	29/12/2011	Nữ	Kinh	
30	10A14	Nguyễn Đình Phong	Phong	26/09/2011	Nam	Kinh	
31	10A14	Võ Lệ Quyên	Quyên	22/04/2011	Nữ	Kinh	
32	10A14	Nguyễn Thị Khánh Quyên	Quyên	27/07/2011	Nữ	Kinh	
33	10A14	H Thịn Kđoh	Thịn Kđoh	09/01/2011	Nữ	Ê-đê	
34	10A14	Bùi Anh Thư	Thư	11/01/2011	Nữ	Kinh	
35	10A14	Hà Thương	Thương	21/08/2011	Nữ	Kinh	
36	10A14	Nguyễn Huỳnh Quỳnh Thy	Thy	06/03/2011	Nữ	Kinh	
37	10A14	Nguyễn Thị Trúc Tiên	Tiên	21/12/2011	Nữ	Kinh	
38	10A14	Nguyễn Thị Bảo Trân	Trân	06/01/2011	Nữ	Kinh	
39	10A14	Nguyễn Thị Thảo Trinh	Trinh	20/09/2011	Nữ	Kinh	
40	10A14	Lưu Nguyễn Xuân Trường	Trường	03/03/2011	Nam	Kinh	
41	10A14	Nguyễn Trần Mai Uyên	Uyên	16/02/2011	Nữ	Kinh	
42	10A14	Nguyễn Phan Thảo Vy	Vy	01/08/2011	Nữ	Kinh	
43	10A14	Nguyễn Thị Tường Vy	Vy	02/10/2011	Nữ	Kinh	
44	10A14	Bùi Thị Thủy Vy	Vy	19/01/2011	Nữ	Kinh	
45	10A14	Nguyễn Hoa Tường Vy	Vy	10/08/2011	Nữ	Kinh	
46	10A14	Lương Thị Hải Yến	Yến	12/11/2011	Nữ	Thái	

Quảng Phú, ngày 18 tháng 8 năm 2026

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

Lê Văn Hào

DANH SÁCH LỚP 10A15 NĂM HỌC 2026 - 2027

Môn học lựa chọn: **Lý, GD Kinh tế - Pháp luật, Công nghệ (Trồng trọt), Địa**
Chủ đề học tập lựa chọn: **Toán, Văn, Lý**

TT	Lớp	Họ và tên	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
1	10A15	Trần Hoài Anh	Anh	28/03/2011	Nữ	Kinh	
2	10A15	Huỳnh Ngọc Ánh	Ánh	26/02/2011	Nữ	Kinh	
3	10A15	Phạm Ngọc Ánh	Ánh	18/02/2011	Nữ	Kinh	
4	10A15	Lê Nguyễn Bảo Châu	Châu	21/11/2011	Nữ	Kinh	
5	10A15	Hoàng Văn Tuấn Đạt	Đạt	27/06/2011	Nam	Kinh	
6	10A15	Vũ Trịnh Hoàng Dương	Dương	17/05/2011	Nam	Kinh	
7	10A15	Nguyễn Hoàng Hải	Hải	28/11/2021	Nam	Kinh	
8	10A15	Đặng Gia Hân	Hân	27/08/2011	Nữ	Kinh	
9	10A15	Võ Trần Bảo Hân	Hân	31/05/2011	Nữ	Kinh	
10	10A15	Lữ Gia Hân	Hân	08/01/2011	Nữ	Kinh	
11	10A15	Phạm Nguyễn Gia Huy	Huy	05/10/2011	Nam	Thổ	
12	10A15	Phạm Nguyễn Đăng Huy	Huy	05/10/2011	Nam	Thổ	
13	10A15	Nguyễn Đức Huy	Huy	14/11/2011	Nam	Kinh	
14	10A15	Mai Xuân Huy	Huy	17/04/2011	Nam	Kinh	
15	10A15	Trần Thanh Huyền	Huyền	16/09/2011	Nữ	Kinh	
16	10A15	Đặng Nhật Huyền Niê	Huyền Niê	14/05/2011	Nữ	Ê-đê	
17	10A15	Y Jen Niê	Jen Niê	27/03/2011	Nam	Ê-đê	
18	10A15	Nông Thị Diễm My	My	22/12/2011	Nữ	Tày	
19	10A15	Vũ Trà My	My	03/12/2011	Nữ	Kinh	
20	10A15	Phan Nguyễn Li Na	Na	15/03/2011	Nữ	Kinh	
21	10A15	Nguyễn Thị Linh Nga	Nga	08/05/2011	Nữ	Kinh	
22	10A15	H Nghiêng Niê	Nghiêng Niê	05/03/2011	Nữ	Ê-đê	
23	10A15	Nguyễn Như Ngọc	Ngọc	22/09/2011	Nữ	Kinh	
24	10A15	Đào Thị Khánh Ngọc	Ngọc	04/01/2011	Nữ	Kinh	
25	10A15	Nguyễn Thị Hải Nguyên	Nguyên	14/08/2011	Nữ	Kinh	
26	10A15	Phan Nguyễn Phương Nhi	Nhi	25/06/2011	Nữ	Kinh	
27	10A15	Trịnh Yến Nhi	Nhi	27/09/2011	Nữ	Kinh	
28	10A15	Trần Thị Khánh Phi	Phi	06/10/2011	Nữ	Kinh	
29	10A15	Trần Lê Quyên	Quyên	07/04/2011	Nữ	Kinh	
30	10A15	Nguyễn Như Quỳnh	Quỳnh	28/09/2011	Nữ	Kinh	
31	10A15	H Ra Lin Êban	Ra Lin Êban	08/07/2011	Nữ	Ê-đê	
32	10A15	Nguyễn Thanh Ly Sa	Sa	17/09/2011	Nữ	Kinh	
33	10A15	H Sê La Niê	Sê La Niê	03/04/2011	Nữ	Ê-đê	
34	10A15	Đỗ Đức Tài	Tài	05/01/2011	Nam	Kinh	
35	10A15	Đỗ Minh Khánh Thi	Thi	19/04/2011	Nữ	Kinh	
36	10A15	Phạm Ngọc Song Thư	Thư	29/06/2011	Nữ	Kinh	
37	10A15	Nguyễn Nam Thuận	Thuận	28/06/2011	Nam	Kinh	
38	10A15	Nguyễn Quỳnh Trâm	Trâm	15/03/2011	Nữ	Kinh	
39	10A15	Lương Thị Huyền Trân	Trân	02/06/2011	Nữ	Kinh	
40	10A15	Nguyễn Minh Triết	Triết	01/12/2011	Nam	Kinh	
41	10A15	H Trim Niê	Trim Niê	01/01/2011	Nữ	Ê-đê	
42	10A15	Võ Thanh Trúc	Trúc	04/04/2011	Nữ	Kinh	
43	10A15	Lý Thanh Vân	Vân	17/06/2011	Nữ	H'Mông	
44	10A15	Nguyễn Ngọc Thảo Vy	Vy	18/05/2011	Nữ	Kinh	
45	10A15	Bùi Thị Tường Vy	Vy	11/05/2011	Nữ	Kinh	
46	10A15	Đỗ Thị Như Ý	Ý	16/04/2011	Nữ	Kinh	

Quảng Phú, ngày 18 tháng 8 năm 2026

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

Lê Văn Hào

SỞ GD&ĐT ĐẮK LẮK
TRƯỜNG THPT CƯ M'GAR

DANH SÁCH LỚP 10A16 NĂM HỌC 2026 - 2027

Môn học lựa chọn: **Lý, GD Kinh tế - Pháp luật, Công nghệ (Trồng trọt), Địa**
Chủ đề học tập lựa chọn: **Toán, Văn, Lý**

TT	Lớp	Họ và tên	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Ghi chú
1	10A16	Võ Huỳnh Bảo An	An	05/10/2011	Nữ	Kinh	
2	10A16	Phạm Trần Thực Anh	Anh	02/04/2011	Nữ	Kinh	
3	10A16	Hồ Quỳnh Châu	Châu	05/07/2011	Nữ	Kinh	
4	10A16	Trần Văn Đạt	Đạt	24/09/2011	Nam	Kinh	
5	10A16	H Draí Niê	Draí Niê	10/01/2011	Nữ	Ê-đê	
6	10A16	Đỗ Thị Mỹ Dung	Dung	18/10/2011	Nữ	Kinh	
7	10A16	Vi Ngọc Ngân Hà	Hà	16/07/2011	Nữ	Thái	
8	10A16	Dương Châu Thái Hải	Hải	10/09/2011	Nam	Kinh	
9	10A16	Trần Thị Ngọc Hân	Hân	01/01/2011	Nữ	Kinh	
10	10A16	Võ Thị Thu Hằng	Hằng	02/04/2011	Nữ	Kinh	
11	10A16	H Hậu Niê	Hậu Niê	04/06/2011	Nữ	Ê-đê	
12	10A16	Vũ Đình Hiếu	Hiếu	07/01/2011	Nam	Kinh	
13	10A16	Phan Đình Hoàng	Hoàng	25/09/2011	Nam	Kinh	
14	10A16	Võ Minh Khánh	Khánh	08/04/2011	Nam	Kinh	
15	10A16	Nguyễn Cường Khánh	Khánh	20/05/2011	Nam	Kinh	
16	10A16	Nguyễn Nhật Khoa	Khoa	18/06/2011	Nam	Kinh	
17	10A16	Nguyễn Hoài Phương Linh	Linh	14/03/2011	Nữ	Kinh	
18	10A16	Hồ Võ Trúc Linh	Linh	24/10/2011	Nữ	Kinh	
19	10A16	Trần Sa Ly	Ly	24/11/2011	Nữ	Kinh	
20	10A16	Ly Da Mlô	Ly Da Mlô	07/10/2011	Nữ	Ê-đê	
21	10A16	Nguyễn Huỳnh Giáng Mi	Mi	06/03/2011	Nữ	Kinh	
22	10A16	Lê Bích Ngọc	Ngọc	04/06/2011	Nữ	Kinh	
23	10A16	Luân Thị Bảo Ngọc	Ngọc	07/01/2011	Nữ	Nùng	
24	10A16	H Nhăng Niê	Nhăng Niê	25/04/2010	Nữ	Ê-đê	
25	10A16	Võ Thị Hồng Nhi	Nhi	15/02/2011	Nữ	Kinh	
26	10A16	Nguyễn Ánh Nguyệt Nhi	Nhi	04/11/2011	Nữ	Kinh	
27	10A16	Võ Nguyễn Quỳnh Như	Như	29/11/2010	Nữ	Kinh	
28	10A16	Hồ Ngọc Bích Như	Như	27/07/2011	Nữ	Kinh	
29	10A16	Nguyễn Đình Bảo Phúc	Phúc	05/11/2011	Nam	Kinh	
30	10A16	Nguyễn Đình Bảo Phúc	Phúc	12/06/2011	Nam	Kinh	
31	10A16	Trần Mai Phương	Phương	06/04/2011	Nữ	Kinh	
32	10A16	Trần Hoàng Quân	Quân	02/09/2011	Nam	Kinh	
33	10A16	H Sunny Niê	Sunny Niê	18/04/2011	Nữ	Ê-đê	
34	10A16	Hoàng Ngọc Tài	Tài	08/05/2011	Nam	Kinh	
35	10A16	Lê Thị Cẩm Thanh	Thanh	26/06/2011	Nữ	Kinh	
36	10A16	Huỳnh Thị Thanh Thảo	Thảo	08/08/2011	Nữ	Kinh	
37	10A16	Cao Anh Thư	Thư	01/06/2011	Nữ	Kinh	
38	10A16	Hồ Anh Thư	Thư	18/06/2011	Nữ	Kinh	
39	10A16	Hà Văn Tiên	Tiên	17/04/2011	Nam	Kinh	
40	10A16	Hồ Thị Bảo Trâm	Trâm	28/11/2011	Nữ	Kinh	
41	10A16	Nguyễn Ngọc Khánh Trân	Trân	08/11/2011	Nữ	Kinh	
42	10A16	Huỳnh Thị Thùy Trang	Trang	30/07/2011	Nữ	Kinh	
43	10A16	Phan Nguyễn Đoàn Trinh	Trinh	15/10/2011	Nữ	Kinh	
44	10A16	Võ Thị Tố Uyên	Uyên	10/03/2011	Nữ	Kinh	
45	10A16	Phan Ngọc Khả Vy	Vy	09/03/2011	Nữ	Kinh	
46	10A16	H Yến Ayün	Yến Ayün	27/12/2011	Nữ	Ê-đê	

Quảng Phú, ngày 18 tháng 8 năm 2026

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

Lê Văn Hào